

## Chế độ tiền hỗ trợ đi học các trường trung học phổ thông v.v.

Đây là chế độ nhà nước giúp đỡ trả tiền học phí các trường cấp 3 v.v.

Trường cấp 3 công lập: có thể được trợ giúp 118,800 yên một năm

→ Nghĩa là 0 yên tiền học phí

Trường cấp 3 tư thục: có thể được trợ giúp từ 118,800 yên đến 396,000 yên một năm

→ Nghĩa là chỉ phải trả rất ít tiền học phí (khoản tiền phải trả có thể biết qua thu nhập của bố mẹ/người bảo hộ)

Nhà nước sẽ trả tiền học phí thẳng cho nhà trường.

Học sinh và gia đình sẽ không nhận khoản tiền này.

Khi nhập học, nhà trường sẽ có hướng dẫn về chế độ này.

Những người muốn sử dụng chế độ này xin hãy đăng ký với nhà trường.

Những người không đăng ký sẽ phải tự đóng tiền học phí.

### Người có thể sử dụng chế độ này

Những người đi học cấp 3 v.v. và có địa chỉ tại Nhật.

### Những trường có thể sử dụng

- Trường trung học phổ thông- Koto Gakko (Toàn thời gian/ chính quy, chế độ học theo thời gian tự chọn, học từ xa)
  - \* Trừ khóa chuyên ngành, khóa ngắn hạn
- Khóa hậu kỳ của Trường giáo dục trung cấp – Chuto Kyoiku Gakko \* Trừ khóa chuyên ngành, khóa ngắn hạn
- Khoa trung học phổ thông của Trường dành cho trẻ đặc biệt – Tokubetsu Shien Gakko
- Trường trung cấp chuyên môn – Koto Senmon Gakko (Từ năm 1 đến năm 3)
- Trường chuyên tu – Senshu Gakko (Khóa trung học phổ thông, khóa chung), trường học các loại

Các trường dành cho người nước ngoài cũng có thể sử dụng.

Chỉ dành cho những trường có tên trong trang web dưới đây.

[https://www.mext.go.jp/a\\_menu/shotou/mushouka/1307345.htm](https://www.mext.go.jp/a_menu/shotou/mushouka/1307345.htm)

Tuy nhiên, những người ứng với dù chỉ 1 điều kiện dưới đây sẽ không được sử dụng chế độ này.

- Người có bố mẹ/người bảo hộ có thu nhập 1 năm trên khoảng 9,100,000 yên.
- Người đã tốt nghiệp cấp 3
- Những người đi học cấp 3 dài hơn 36 tháng



### Những thứ cần khi đăng ký:

Hãy nộp những thứ ghi dưới đây cho trường đang theo học.

- Giấy đăng ký chứng nhận đủ tư cách nhận hỗ trợ - Jukyū Shikaku Nintei Shinseisho (Nhận giấy này ở trường. Hãy điền vào các mục cần thiết.)
- Bản copy Thẻ mã số cá nhân (My number), hoặc bản sao Phiếu cư trú, trên đó có ghi mã số cá nhân (my number), v.v.

Có thể cần phải nộp giấy tờ về tiền thuế (Giấy chứng minh nộp thuế) thay thế cho bản sao Thẻ mã số cá nhân v.v.

Khác biệt tùy vào địa phương (thủ đô, phủ, tỉnh, đạo) nơi có trường học.

Xin hãy nghe hướng dẫn thật kỹ từ nhà trường.

Chỉ những người đã làm thủ tục về tiền thuế (thuế cư trú địa phương) mới có thể sử dụng chế độ này.

Trước khi đăng ký nhất định hãy hoàn tất các thủ tục (khai báo thuế cư trú địa phương).

Nếu có gì không hiểu, xin hãy hỏi văn phòng nhà trường.

Trên trang web của Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ cũng có giải thích cụ thể về chế độ này.

(Chỉ có tiếng Nhật).

[https://www.mext.go.jp/a\\_menu/shotou/mushouka/index.htm](https://www.mext.go.jp/a_menu/shotou/mushouka/index.htm)

Nguồn – Tham khảo

「高校生等への就学支援」(文部科学省)

[https://www.mext.go.jp/a\\_menu/shotou/mushouka/1342674.htm](https://www.mext.go.jp/a_menu/shotou/mushouka/1342674.htm)

「高校で勉強したい外国人のみなさんへ～高等学校等就学支援金制度のことを教えます～」(文部科学省・出入国在留管理庁)

[http://www.moj.go.jp/isa/support/portal/guidebook\\_education.html](http://www.moj.go.jp/isa/support/portal/guidebook_education.html)

